|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH VĨNH PHÚC**  Số: 874/QĐ-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Vĩnh Phúc, ngày 07 tháng 5 năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc đính chính Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc** ban hành Quy định phân công trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi do tỉnh Vĩnh Phúc quản lý

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 504/SNN&PTNT-CCTL ngày 03/4/2025 và Văn bản số 687/SNNMT-CCTL ngày 15/04/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đính chính nội dung tại Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc Quy định về quản lý các tuyến đê và hành lang bảo vệ đối với đê cấp IV, cấp V và tuyến đê sông Phan – Sáu Vó trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Quy định phân công trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi do tỉnh Vĩnh Phúc quản lý như sau:

**1.** Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023:

- Tại Khoản 1, Điều 11 của Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 đã ghi: *“Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 11 năm 2023”*.

- Nay đính chính lại là: *“Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 12 năm 2023”*.

**2.** Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 17/11/2023:

- Tại Điều 2 của Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 đã ghi: *“Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2023”*.

- Nay đính chính lại là: *“Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2023”*.

***Lý do:*** Do sơ xuất trong khâu ban hành Văn bản nên thời gian có hiệu lực của Văn bản chưa phù hợp với quy định của Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật (nhỏ hơn 10 ngày).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và là một bộ phận cấu thành của Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 và Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch, Giám đốc các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy lợi của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

|  |
| --- |
| **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** |
| **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Vũ Việt Văn** |